

# CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI HOA CỦA NƯỚC CỘNG HOÀ NHÂN DÂN TRUNG HOA TỪ NĂM 1978

ĐỖ NGỌC TOÀN\*

**T**rước tình hình biến động của người Hoa như gia tăng nhân khẩu (cả tự nhiên và di cư từ Trung Quốc), Trung Quốc khi tiến hành cải cách mở cửa, với đường lối “thực sự cầu thị”, công tác Kiều vụ của nước này về cơ bản đã có sự chuyển hướng tích cực. Thời gian này, chính phủ Trung Quốc trở nên quan tâm đến cộng đồng người Hoa từng sao nhãng trong gần 30 năm trước kể từ khi nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa ra đời. Các ngành hữu quan đã tiến hành điều tra, nghiên cứu tình hình, đặc điểm thay đổi hiện tại của người Hoa, đặc biệt là thực lực kinh tế của họ, từ đó tiến hành sửa sai, xây dựng và điều chỉnh chính sách Kiều vụ có lợi cho sự sinh tồn và phát triển của người Hoa và Trung Quốc.

## 1. Những nội dung chính của sự điều chỉnh

Năm 1984, dưới sự chỉ đạo của Đặng Tiểu Bình, chính sách Kiều vụ của Trung Quốc được điều chỉnh với một số nội dung chủ yếu như sau: (1) Tán thành và

khuyến khích người Hoa nhập quốc tịch nước cư trú, không thừa nhận hai quốc tịch. (2) Nhấn mạnh công dân sau khi gia nhập quốc tịch nước cư trú được hưởng toàn bộ quyền lợi và nghĩa vụ bình đẳng. (3) Không coi việc khuyến khích người Hoa gia nhập quốc tịch là hành vi bắt buộc, đồng thời chính phủ Trung Quốc ra sức bảo vệ quyền lợi hợp pháp thực sự và chịu trách nhiệm đối với người muốn giữ quốc tịch Trung Quốc. (4) Đối với vấn đề người Hoa ở các nước Đông Nam Á, Trung Quốc tôn trọng tính nguyên tắc trong chính sách đối với người Hoa của chính phủ các quốc gia Đông Nam Á. Chính sách này sau nhiều lần điều chỉnh đã trở thành nền tảng cơ bản trong chính sách của chính phủ Trung Quốc đối với người Hoa trong thời kỳ mới. Trên thực tế, chính sách này không chỉ đem lại nhiều quyền lợi cho Hoa kiều, người Hoa kể cả nước Trung Quốc, mà còn góp phần giải toả sự nghi ngại, thiếu tin tưởng của các nước trên thế giới, nhất là các nước Đông Nam Á đối với Trung Quốc. Từ những năm 80

\* NCS. Đỗ Ngọc Toàn, Viện Nghiên cứu Trung Quốc

đến nay, Trung Quốc đã tiếp tục nói lỏng hạn chế người Hoa xuất nhập cảnh. Theo tính toán, riêng số người xuất cảnh trong giai đoạn này, ít nhất có 750.000 người Hoa từ Hồng Kông di dân sang Ostraylia, khu vực Bắc Mỹ, đặc biệt là Canada<sup>(1)</sup>.

## 2. Các biện pháp cụ thể

Cùng với việc điều chỉnh chính sách đối với người Hoa hải ngoại nói chung và người Hoa Đông Nam Á nói riêng, chính phủ Trung Quốc cũng đề ra những biện pháp thiết thực nhằm tăng cường mối quan hệ của người Hoa với Trung Quốc trong giai đoạn hiện nay và sau này

### **2.1. Khôi phục và mở rộng cơ cấu và chức năng của Ủy ban Kiều vụ, thực hiện chính sách bảo vệ quyền lợi của Hoa kiều và người Hoa.**

Cuối những năm 70, Trung Quốc đã tiến hành khôi phục và phát triển các cơ quan Kiều vụ từ Trung ương đến các địa phương, đặc biệt là các cơ cấu tổ chức hành chính và pháp lý. Cụ thể là: Ủy ban Kiều vụ Trung Quốc thuộc Quốc vụ viện (cơ quan quản lý hành chính về Kiều vụ trong cả nước) được tái thành lập tháng 1-1978. Cùng với cơ quan này còn có Ủy ban Hoa kiều thuộc Đại hội đại biểu nhân dân toàn quốc (thành lập tháng 6-1973), Ủy ban Hoa kiều hiệp thương chính trị nhân dân Trung Quốc (thành lập tháng 6-1988). Cơ quan này có nhiệm vụ chủ yếu là nghiên cứu, xác định phương châm, chính sách Kiều vụ, điều hành và quản lý công tác Kiều vụ, kiểm tra tình hình thực hiện pháp luật và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Hoa kiều, người Hoa và gia quyến. Đồng thời, liên hệ với cơ quan Kiều vụ ở trong, ngoài nước và các nhân sĩ hữu quan khác để điều tra nghiên cứu, tham gia bàn

bạc và thảo luận các vấn đề về pháp luật, chính sách, phát huy tác dụng giám sát dân chủ trong công tác người Hoa.

Sau khi Trung Quốc tái thành lập các cơ quan thay mặt nhà nước để hoạt động trong lĩnh vực Kiều vụ, việc đầu tiên là tiến hành giải quyết sửa đổi các vấn đề còn lưu lại của lịch sử đối với Hoa kiều, người Hoa diễn ra trong thời kỳ cách mạng văn hoá (1960-1969). Trung Quốc đã xác định một loạt chính sách, nguyên tắc, pháp qui, chỉ đạo về các vấn đề nhà ở, trí thức, phúc tra các loại án oan, án sai, án giả hay các vấn đề về kiều hối hay doanh nghiệp. Tiếp đó, năm 1983, Đại hội đại biểu nhân dân còn thành lập Ủy ban Hoa kiều chuyên trách, chức năng của nó là nghiên cứu, thẩm định và phê chuẩn các vấn đề Kiều vụ hữu quan đồng thời thực hiện đôn đốc và kiểm tra, giám sát và thi hành luật pháp, kể cả các cơ quan thực thi pháp luật về Kiều vụ. Việc điều chỉnh này đã đánh dấu bước đầu trong việc pháp chế hoá công tác Kiều vụ. Mặt khác, còn tiến hành giải quyết các vấn đề về người Hoa gắn liền với xử lý quan hệ quốc tế, đặc biệt là giải quyết quan hệ giữa Trung Quốc với các nước Đông Nam Á. Đối với vấn đề hết sức nhạy cảm này, chính phủ Trung Quốc đã tiến hành giải quyết khá thận trọng. Năm 1984, Trung Quốc đã xác định nguyên tắc phải phân biệt rõ ràng người Hoa với Hoa kiều: "Phải tránh hai khuynh hướng: một là phải đối xử người Hoa có quốc tịch nước ngoài với Hoa kiều bình đẳng như nhau mà không quan tâm đến giới hạn quốc tịch để người Hoa có quốc tịch nước ngoài không cảm thấy khó xử, giảm bớt sự nghi ngại, không yên tâm trong thời gian cư trú lâu dài ở Trung Quốc; hai là phải coi người Hoa có quốc tịch nước ngoài như người nước ngoài, nếu

không coi trọng, sẽ làm phương hại đến tình cảm dân tộc và sự đóng góp tích cực của họ trong công cuộc xây dựng đất nước<sup>(2)</sup>. Hiện nay, mặc dù Hoa kiều cũng như người Hoa đều được hưởng mọi loại ưu đãi về miễn giảm thuế, ưu đãi về đầu tư, du lịch như nhau nhưng trên thực tế, chính phủ Trung Quốc do muốn tăng cường mối quan hệ chặt chẽ và rộng rãi với hải ngoại nên rất quan tâm đến người Hoa có quốc tịch nước ngoài, dẫn đến số lượng Hoa kiều ngày càng ít đi.

### **2.2. Hoan nghênh người Hoa nhập quốc tịch nước sở tại. Khuyến khích phát triển giao lưu hợp tác giữa Trung Quốc và người Hoa, Hoa kiều**

Từ năm 1984, phương châm cơ bản của công tác Kiều vụ là khuyến khích người Hoa nhập quốc tịch nước sở tại, hướng dẫn họ tuân thủ pháp luật tại địa phương, mở rộng sự đoàn kết trong Hoa kiều và người Hoa, đồng thời, phát triển giao lưu kinh tế và mậu dịch của Trung Quốc với thế giới. Tuy nhiên, chính phủ Trung Quốc cũng cam kết thực hiện bảo vệ quyền lợi chính đáng của người Hoa theo Luật và thông lệ quốc tế, bảo đảm sự sinh tồn và phát triển lâu dài của họ. Các cơ quan Kiều vụ rất coi trọng việc tổ chức sắp xếp ngành nghề, việc làm, đẩy mạnh công tác đào tạo kỹ năng, ngôn ngữ và phát triển văn hoá, kể cả xây dựng cơ sở bằng vốn của Trung Quốc ở nước ngoài để cung cấp dịch vụ đặc biệt cho người Hoa và Hoa duệ. Các ngành của chính phủ còn tạo điều kiện hợp tác và giúp đỡ cần thiết trong các lĩnh vực kinh tế mậu dịch, khoa học kỹ thuật, văn hoá giữa người Hoa có quốc tịch nước ngoài với Trung Quốc, tạo điều kiện cho người Hoa có cơ hội kiếm nhiều lợi nhuận và nâng địa vị của họ ở Trung Quốc<sup>(3)</sup>. Mặt khác, nhằm thu hút đầu tư của người Hoa

ở nước ngoài, Trung Quốc đã thông qua con đường cấp chính phủ, trực tiếp tổ chức các hoạt động kêu gọi thương nhân người Hoa hải ngoại đầu tư vào trong nước và cử rất nhiều đoàn đại biểu ra nước ngoài thu hút đầu tư của người Hoa. Từ năm 1993-1996, cơ quan Kiều vụ đã tiếp đón khoảng 1,5 triệu người Hoa hải ngoại đến Trung Quốc với mục đích buôn bán. Ví dụ năm 1994, Ban Kiều vụ Quốc vụ viện đã tổ chức hoạt động gọi thầu phát triển kinh tế ở Tam Hiệp khu vực sông Trường Giang, trong 48 nhà tư bản người Hoa ở nước ngoài được mời, đã có ba người Hoa hải ngoại trúng thầu<sup>(4)</sup>.

### **2.3. Bảo vệ mọi quyền lợi hợp pháp của Hoa kiều về nước và Kiều quyền, phát triển đầu mối liên hệ chặt chẽ với hải ngoại**

Từ khi cải cách mở cửa, Trung Quốc đã đưa ra nhiều chính sách, biện pháp cụ thể phối hợp một cách đồng bộ giữa cơ quan lập pháp và hành pháp nhằm khai thác mọi nguồn lợi từ người Hoa và Hoa kiều cũng như gia đình họ. Năm 1986, Đại hội đại biểu nhân dân toàn quốc đã ban bố "Luật xí nghiệp có vốn nước ngoài của nước Cộng hoà nhân dân Trung Hoa" và phương án sửa đổi "Luật xí nghiệp chung vốn kinh doanh giữa Trung Quốc và nước ngoài năm 1979" nhằm bổ sung qui chế ưu đãi của các địa phương đối với xí nghiệp có vốn người Hoa. Từ năm 1983-1998 tiếp tục ban bố hơn 24 pháp lệnh như "Qui định của Quốc Vụ viện về khuyến khích thương nhân nước ngoài đầu tư" (1986), "Biện pháp cho thương nhân nước ngoài vay tiền của ngân hàng Trung Quốc" (1987), "Luật thuế thu nhập của xí nghiệp nước ngoài và xí nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài của Cộng hoà nhân dân Trung Hoa" (1991)..., qui định tỷ mỷ về các vấn

đề đăng ký, thẩm định, thuế, xuất nhập ngoại hối, nhập khẩu trang thiết bị và nguyên vật liệu cho các xí nghiệp chung vốn và 100% vốn của người Hoa ở trong và ngoài nước. Riêng từ năm 1986-1994, nhằm thu hút nguồn vốn nhiều hơn vào các công trình trọng điểm, đã ban bố hơn 10 qui định chuyên ngành như qui định cho phép người Hoa, kiều bào Đài Loan, Hồng Kông - Ma Cao khai thác kinh doanh đất đai qui mô lớn; qui định về việc tổ tụng của xí nghiệp nước ngoài; về giám định tư bản hữu hình; về khuyến khích đầu tư cho nông nghiệp, bến cảng, điện lực, đường cao tốc v.v. Chính phủ Trung Quốc còn tiếp tục sửa đổi những chính sách đối với người Hoa từ năm 1978 trở lại đây, chẳng hạn như năm 2000, tiếp tục sửa đổi, hoàn thiện "Luật bảo vệ quyền lợi của Hoa kiều, gia quyến về nước của Cộng hoà nhân dân Trung Hoa" (còn gọi là qui kiều và Kiều quyến) được hội nghị lần thứ 15 của Ban thường vụ Đại hội đại biểu nhân dân khoá 7 thông qua ngày 7-9-1990. Đây là bộ luật Kiều vụ đầu tiên được lập pháp quốc hội ghi nhận nhằm bảo đảm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp và chính đáng của Hoa kiều và gia quyến. Đồng thời, để tăng cường tính khả thi trong việc bảo đảm quyền lợi cho Hoa kiều, người Hoa, hội nghị lần thứ 18 của Ủy ban thường vụ Đại hội đại biểu nhân dân toàn quốc khoá IX ngày 31-10-2000 đã thông qua phương án sửa đổi lại một số điều của bộ luật này. Trong đó, xác định rõ ràng hơn phạm vi quyền hạn, nhiệm vụ của người Hoa và những lợi ích vật chất và tinh thần dành cho người Hoa trong thời gian ở Trung Quốc. Điều này đã làm cho người Hoa thêm tin tưởng vào chính sách Kiều vụ, phát huy mạnh mẽ truyền thống yêu quê cha đất tổ, tích cực đầu tư

nhiều hơn vào Trung Quốc, góp phần làm cho công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế đất nước có hiệu quả hơn. Hơn nữa, trong quá trình hợp tác kinh tế của người Hoa hải ngoại nói chung và người Hoa Đông Nam Á nói riêng với Trung Quốc, sự phát triển của những mối quan hệ đan xen trong hệ thống kinh doanh mạng của người Hoa ở hải ngoại, cũng giúp cho Trung Quốc thu hút được rất nhiều nguồn vốn và nhân tài người Hoa và mở rộng hơn mối quan hệ giao lưu và hợp tác kinh tế với hải ngoại.

#### **2.4. Đối mới chính sách đối với đồng bào Hồng Kông - Ma Cao và Đài Loan**

Ngay từ những năm 60, các công ty kinh doanh lớn của người Hoa ở các nước Đông Nam Á đã nhanh chóng tăng cường liên kết và phát triển quan hệ bạn hàng với khu vực và quốc tế, trong đó có Hồng Kông - Ma Cao và Đài Loan, nơi đây đã và đang trở thành đầu mối chính, kết nối các công ty làm ăn lớn của người Hoa Đông Nam Á. Cùng với quá trình phát triển mạnh mẽ trong thương mại, sự liên kết chặt chẽ, phụ thuộc lẫn nhau với các cơ sở kinh doanh trong hệ thống dây chuyền khép kín với hình thức buôn bán, trao đổi trực tiếp, đối lưu hai chiều và cung cấp tín dụng vừa bằng hàng hoá, vừa bằng tiền mặt thông qua hợp đồng giữa người Hoa Đông Nam Á và tư bản người Hồng Kông - Ma Cao và Đài Loan nhiều năm qua không những đã làm cho nguồn vốn quay vòng nhanh, sản xuất kinh doanh phát triển, thực lực kinh tế tăng mạnh mà còn hình thành một hệ thống kinh doanh mạng người Hoa rộng rãi, có vai trò đặc lực trong việc giúp đỡ về vốn, kỹ thuật và kinh nghiệm, càng thúc đẩy hoạt động kinh doanh của họ có hiệu quả hơn.

Trước tiềm năng và thực lực to lớn của người Hoa Đông Nam Á, đồng bào Hồng Công - Ma Cao và Đài Loan, sau khi Trung Quốc tiến hành cải cách mở cửa năm 1978, chính phủ đã đặc biệt coi trọng đến vị thế cửa ngõ của Hồng Công- Ma Cao và Đài Loan. Đặc biệt, sau khi Hồng Kông, Ma Cao trở về Trung Quốc, chính sách Kiều vụ của Trung Quốc càng được đổi mới và hoàn thiện hơn, trong đó có việc xác định một cách cụ thể cả về pháp lý cũng như thực tiễn điều hành để bảo vệ quyền lợi của người Hồng Công- Ma Cao và người Hoa hải ngoại. Chính phủ Trung Quốc muốn biến Hồng Công- Ma Cao trở thành cửa ngõ kiểu mẫu trong giao lưu kinh tế, chính trị và văn hoá giữa Trung Quốc và người Hoa hải ngoại.

Đối với đồng bào Đài Loan, trên cơ sở kiên trì quan điểm “thống nhất đất nước”, Trung Quốc luôn khuyến khích đồng bào Đài Loan gia nhập quốc tịch Trung Quốc, cho phép mở rộng giao lưu và quan hệ tình cảm giữa đồng bào Đài Loan với Đại lục, tăng cường các biện pháp khuyến khích và bảo vệ quyền lợi của đồng bào Đài Loan trong hoạt động đầu tư vào Trung Quốc. Hội nghị lần thứ 6 của Ủy ban thường vụ đại hội đại biểu nhân dân khoá VIII tháng 3-1994 đã thông qua “Luật bảo hộ đầu tư của đồng bào Đài Loan nước Cộng hoà nhân dân Trung Hoa” và Hội nghị công tác kinh tế đối với Đài Loan triệu tập vào tháng 4-1994 với phương châm tám chữ của Hội nghị đề ra là “tư tiên bình đẳng, nói lỏng thích hợp”, đã thể hiện rõ ràng mục tiêu của chính phủ Trung Quốc là phát triển giao lưu kinh tế mậu dịch hai bờ eo biển, đưa hoạt động kinh tế mậu dịch hai bờ bước đầu phát triển. Ngày 5-12-1999, Quốc vụ viện Trung Quốc lại tiếp tục ban bố “Quy tắc thực thi cụ thể Luật bảo hộ

đầu tư cho đồng bào Đài Loan của nước Cộng hoà nhân dân Trung Hoa”, trong đó nêu ra các qui định ưu đãi nhằm bảo vệ và khuyến khích đồng bào Đài Loan đầu tư, thúc đẩy kinh tế hai bờ phát triển như: hoàn thành thủ tục cấp phép đầu tư nhanh chóng, thương nhân Đài Loan được quyền vay vốn đầu tư, tự do trao đổi tiền tệ, tự do đầu tư bằng nhiều hình thức, tự do thay đổi máy móc, thiết bị, có quyền chuyển nhượng sở hữu tài sản, kỹ thuật và lợi nhuận thu được có thể tiếp tục đầu tư hoặc gửi về Đài Loan hay chuyển ra nước ngoài...<sup>(5)</sup>. Kết quả của các chính sách này đã làm cho các địa phương của Trung Quốc thu hút được một khối lượng vốn, lao động, thị trường, kỹ thuật và kiến thức quản lý dồi dào, đồng thời, trên nguyên tắc tăng cường hợp tác cùng có lợi, kinh tế hai bờ cùng phát triển, đã cống hiến to lớn cho việc chấn hưng cả dân tộc Trung Hoa./

## CHÚ THÍCH

1. Trang Quốc Thổ (2001), *Quan hệ giữa Hoa kiều, người Hoa và Trung Quốc*, NXB Giáo dục cao đẳng Quảng Đông, tr. 283.
2. *Bài nói của đồng chí Tập Trọng Huân trong Hội nghị chủ nhiệm Ban Kiều vụ tỉnh, khu tự trị, thành phố trực thuộc*, Tập văn kiện pháp qui Kiều vụ (1955-1999), tr.26
- 3, 4. Trang Quốc Thổ (2001), *Quan hệ giữa Hoa kiều, người Hoa và Trung Quốc*, NXB Giáo dục cao đẳng Quảng Đông, tr. 295, 298
5. *Phương châm, chính sách của công tác mặt trận thống nhất đối với Hồng Công - Ma Cao và Đài Loan*, <http://tyzx.qingdao.gov.cn/ReadNews.asp?newsID=425>, ngày 29-8-2006